

Số: 28 /2025/QĐ

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn đầu tư xây dựng Dự án: Đầu tư hệ thống Logistics VIETRANS Hải Phòng, phường Nam Hải, quận Hải An.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN KHO VẬN NGOẠI THƯƠNG HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội về Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng hướng



dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 01/2025/TT-BXD của Bộ Xây dựng: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Xây dựng; Thông tư số 01/2025/TT-BXD của Bộ Xây dựng: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Xây dựng;

Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng; Thông tư 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; Thông tư 08/2025/TT-BXD ngày 30/5/2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 14/04/2025 của Ủy Ban nhân dân Thành phố Hải Phòng quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư Dự án đầu tư Hệ thống Logistics Vietrans Hải Phòng;

Quyết định số 02/2025/QĐ ngày 18/11/2025 của Công ty Cổ phần Giao nhận kho vận ngoại thương Hải Phòng về việc phê duyệt Hồ sơ thiết kế bản vẽ xây dựng và dự toán công trình Dự án đầu tư hệ thống Logistics Vietrans Hải Phòng;

Giấy phép xây dựng số 05/GPXD ngày 03/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường Đông Hải cấp cho Công ty cổ phần Giao nhận kho vận ngoại thương Hải Phòng được phép xây dựng công trình thuộc Dự án đầu tư hệ thống Logistics Vietrans Hải Phòng.

Căn cứ Nghị quyết số 05/2024/VTRS-HĐQT ngày 04/10/2024 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Giao nhận kho vận ngoại thương Hải Phòng về việc triển khai một số nội dung sau cuộc họp ĐHCĐ thường niên năm 2024.

Theo đề nghị của Quản lý dự án tại tờ trình số 01 /QLDA/VIETRASNS/HP ngày 03/12/2025 của về việc trình Đề nghị phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn đầu tư xây dựng Dự án: Đầu tư hệ thống Logistics VIETRANS Hải Phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn đầu tư xây dựng Dự án: Đầu tư hệ thống Logistics VIETRANS Hải Phòng với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Tư vấn Quản lý dự án, các phòng ban liên quan thuộc Công ty Cổ phần Giao nhận kho vận ngoại thương Hải Phòng chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các ông (bà): Ban Giám đốc, Phó trưởng phòng phụ trách phòng xây dựng – quản lý dự án, Trưởng phòng Kế toán tài chính và các cá nhân, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu Cty.



GIÁM ĐỐC
Phạm Đình Hiệp

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

DỰ ÁN ĐẦU TƯ HỆ THỐNG LOGISTICS VIETRANS HẢI PHÒNG, PHƯỜNG NAM HẢI, QUẬN HẢI AN

(Kèm theo Quyết định số: 28 /QĐ ngày 03 tháng 12 năm 2025)

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu
1	Công ty Cổ phần Giao nhận kho vận ngoại thương Hải Phòng	TV-01. Giám sát thi công xây dựng công trình	Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị toàn bộ các hạng mục xây dựng thuộc dự án	2.706.616.000	Nguồn vốn doanh nghiệp, vốn huy động hợp pháp khác	Chi định thầu	Chi định thầu thông thường	15 ngày		Tron gói	90 ngày
2		XD-01. Xây dựng Nhà văn phòng	Xây dựng Nhà văn phòng (05 tầng): 600,0m ²	17.086.329.000				15 ngày		Tron gói	90 ngày
3		XD-02. Xây dựng Nhà kho 01	Nhà kho 01 (01 tầng): 5.001,75m ²	11.524.294.000				15 ngày		Tron gói	90 ngày
4		XD-03. Xây dựng Nhà kho 3.1 (kt: 68,36*74,0)	Nhà kho 3.1 (01 tầng): 5.058,64m ²	11.691.072.000				15 ngày		Tron gói	90 ngày
5		XD-04. Nhà kho 3.2 (kt: 67,64*74,0)	Nhà kho 3.2 (01 tầng): 5.005,36m ²	11.217.159.000				15 ngày	Quý IV năm 2025	Tron gói	90 ngày

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu
6		XD-05. Xây dựng Nhà kho 2.1 (kt: 101,01*63,0)	Nhà kho 2.1 (01 tầng): 6.363,63m ²	14.158.018.000				15 ngày		Tron gói	90 ngày
7		XD-06. Xây dựng Nhà kho 2.1 (kt: 92,49*63,0)	Nhà kho 2.2 (01 tầng): 5.826,87m ²	13.374.412.000				15 ngày		Tron gói	90 ngày
8		XD-07. Xây dựng Đường dây 22KV và TBA	Xây dựng Trạm biến áp (Kiosk 1000KVA-22/0.4KV) và Đường dây 22KV (Bao gồm cả chi phí thiết bị)	2.970.936.000				15 ngày		Tron gói	90 ngày
9		XD-08. San lấp	San lấp mặt bằng	70.636.929.000				15 ngày		Tron gói	90 ngày
10		XD-09. Xây dựng Hạ tầng kỹ thuật	Xây dựng các hạng mục phụ trợ gồm: Bể ngầm PCCC (chiều sâu bể 4,10m); 120,0m ² ; Nhà chứa rác (01 tầng), trạm xử lý nước thải: 140,0m ² ; cầu: 150,00m ² ; Điện chiếu sáng ngoài nhà; Sân đường; Thoát nước; Tường rào; Hệ thống PCCC ngoài nhà.)	17.260.846.000				15 ngày		Tron gói	90 ngày
*			Cộng.	172.943.984.000							